

Ngày: 21/6/2018

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

2. Ông Nguyễn Văn Gia

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên toà: Ông
Phạm Văn Vũ, Kiểm sát viên.

Họ và tên: Dương Đình Đ; tên gọi khác: không; sinh năm 1963; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm H, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 7/10; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Dương Đình N (đã chết) và bà Lưu Thị B (đã chết); Vợ: Dương Thị M, sinh năm 1965, vợ chồng có 03 con chung, con lớn sinh năm 1985, con nhỏ sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2018; có mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: xóm H, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 20/3/2018, tổ công tác của Công an huyện Phú Bình phối hợp với Công an xã T, huyện Phú Bình làm nhiệm vụ tại khu vực xóm H, xã T thì phát hiện bắt quả tang tại nhà Dương Đình Đ, sinh năm 1963, trú tại: xóm H, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Dương Văn V, sinh năm 1982, trú tại: xóm Đ, xã N, Huyện Phú Bình, tỉnh

Thái Nguyên. Quá trình bắt quả tang Đ đã tự giác giao nộp 03 gói chất bột màu trắng được gói ngoài bằng giấy lịch, Đ khai nhận đó là Hêrôin và số tiền 100.000đ là tiền mà Đ vừa bán ma túy cho V. Dương Văn V tự giác giao nộp 01 gói chất bột màu trắng được gói ngoài bằng giấy lịch, V khai nhận đó là Hêrôin V vừa mua của Đ với giá 100.000đ và 42.000đ. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Hồi 9h10 phút ngày 20/3/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình tiến hành khám xét khẩn cấp người, đồ vật, nhà ở, khu vực nhà ở của Dương Đình Đ. Quá trình khám xét phát hiện thu giữ gồm: 01 gói chất bột màu trắng được gói ngoài bằng cả phong bì thư; 02 gói chất bột màu trắng được gói ngoài bằng giấy lịch thu giữ tại nóc tủ và thu tại cửa sổ 01 gói chất bột màu trắng được gói ngoài bằng bì thư và 400.000đ thu ở phòng ngủ của Đ; 01 gói chất bột màu trắng được gói ngoài bằng bì thư tại bờ tường sân nhà Đ. Tổ công tác đã lập biên bản niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 506/KL-PC54 ngày 26/3/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong mẫu A1 gửi giám định là chất ma túy loại Hêrôin, có khối lượng 0,099gam; Chất bột dạng cục màu trắng trong mẫu C1 gửi giám định là chất ma túy loại Hêrôin, có khối lượng 0,019gam; Chất bột dạng cục màu trắng trong mẫu D1 gửi giám định là chất ma túy loại Hêrôin, có khối lượng 0,120gam; Chất bột dạng cục màu trắng trong mẫu D2 gửi giám định không xác định được là chất gì, có khối lượng là 0,167gam.

Ngày 05/4/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình đã ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung đối với chất bột dạng cục màu trắng trong mẫu D2. Tại kết luận giám định số 1876/C54 (TT2) ngày 13/4/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Không tìm thấy chất ma túy và tiền chất trong mẫu ký hiệu D2 gửi giám định.

Tại Cơ quan điều tra, Dương Đình Đ khai: Đ là đối tượng nghiện ma túy, nên thường xuyên phải đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Chiều ngày 18/3/2018 Đ đã mua 01 gói ma túy với giá 600.000đ của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đường tròn Gang Thép thành phố Thái Nguyên. Sau đó Đ mang về chia nhỏ để sử dụng cho bản thân và nếu có ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Khoảng 12h30 ngày 19/3/2018 Đ đã bán cho Việt 01 gói Hê rô in với giá 100.000đ. Đến trưa ngày 20/3/2018, Việt đã tiếp tục gọi điện hỏi mua ma túy, được Đ đồng ý nên khoảng 12h30 phút Việt đến nhà Đ mua 01 gói ma túy Hêrôin với giá 100.000đ. Khi Đ vừa bán ma túy cho V thì bị tổ công tác của Công an xã T và Công an huyện Phú Bình kiểm tra bắt giữ, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKSPB, ngày 14/5/2018, VKSND huyện Phú Bình truy tố Dương Đình Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình giữ nguyên bản cáo trạng số 63/CT-VKSPB, ngày 14/5/2018, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Đình Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Dương Đình Đ từ 7 đến 8 năm tù; Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000đ – 6.000.000đ sung quỹ Nhà nước; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ là tiền thu lời bất chính; tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ còn lại sau giám định; Tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đã qua sử dụng và 300.000đ của bị

cáo để đảm bảo thi hành án. Trả lại Dương Văn V 42.000đ do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa bị cáo Dương Đình Đ khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả. Trong lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên tham gia tố tụng tuân theo và chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng thu được, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ căn cứ xác định trong 2 ngày 19/3/2018 và 20/3/2018 tại nhà riêng của bị cáo Dương Đình Đ, bị cáo đã hai lần bán ma túy cho Việt mỗi lần một gói với giá 100.000đ. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; đó là: “... b) Phạm tội 02 lần trở lên;”. Bản cáo trạng số 63/CT-VKSPB, ngày 14/5/2018 của VKSND huyện Phú Bình truy tố Dương Đình Đ theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, làm gia tăng tệ nạn ma túy.

[3] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Hội đồng xét xử thấy, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hành vi mua bán ma túy của bị cáo vi động cơ vụ lợi. Do vậy, ngoài hình phạt chính, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự để phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung công quỹ Nhà nước là cần thiết.

[6] Về vật chứng: cần tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ là tiền thu lời bất chính do bị cáo bán ma túy mà có; Tịch thu, tiêu hủy số ma túy thu giữ còn lại sau giám định. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen

thu giữ của bị cáo, bị cáo sử dụng để liên lạc với V để bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; Tạm giữ số tiền 300.000đ của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Đối với 42.000đ thu giữ của Dương Văn V xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho Dương Văn V.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này còn có Dương Văn V là người đã mua ma túy của Đ, tuy nhiên hành vi của V chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình đã tiến hành xử phạt hành chính là có căn cứ.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Đ tại khu vực đường tròn Gang thép thành phố Thái Nguyên. Do Đ không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ của người đó nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để mở rộng điều tra.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự về tạm giam bị cáo; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 về án phí, lệ phí;

1/Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Đình Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

2/ Về hình phạt: Xử phạt Dương Đình Đ 7(Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 20/3/2018.

- Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

- Quyết định tạm giam bị cáo Dương Đình Đ 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3/ Về vật chứng: - Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong có ký hiệu A1, bên trong có chứa 0,050gam Heroine mẫu được hoàn lại sau giám định; 01 bì niêm phong có ký hiệu D1, bên trong có chứa 0,071gam Heroine mẫu được hoàn lại sau giám định; 01 bì niêm phong số 1876/C54(TT2) của Viện khoa học hình sự, bên trong có chứa 0,142gam chất bột màu trắng.

-Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen số Imel:34291 máy cũ đã qua sử dụng và 200.000đ là tiền thu lời bất chính của bị cáo Dương Đình Đ.

- Tạm giữ 300.000đ của bị cáo Dương Đình Đ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho Dương Văn Việt 42.000đ do không liên quan đến hành vi phạm tội.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2018 và Ủy nhiệm chi số 88 ngày 23/5/2018 giữa Công an huyện Phú Bình và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình)

4/Về án phí: buộc bị cáo Dương Đình Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Dương Văn Việt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- THADS huyện Phú Bình;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châm Thị Vân Khánh